TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 222/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh hóa, ngày 16 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 291/2023/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. An Lê Tuấn A - SN 1981

Nơi ĐKKTT và địa chỉ hiện nay : Số nhà 118 Tr, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Đào Thị Minh H - SN 1994

Nơi ĐKKTT : Số nhà 118 Tr, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số nhà 142 Lương Đắc B, phường S, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Tuấn A và chị Đào Thị Minh H đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Tuấn A và chị H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Ngọc K, sinh ngày 01/9/2017 và cháu Lê Ngọc A, sinh ngày 16/01/2020. Anh chị thống nhất giao hai cháu K và cháu Ngọc A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Đào Thị Minh H tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tuấn A và chị Đào Thị Minh H.

- Về con chung: anh Tuấn A và chị H có 02 con chung là cháu Lê Ngọc K, sinh ngày 01/9/2017 và cháu Lê Ngọc A, sinh ngày 16/01/2020 . Giao hai cháu K và cháu Ngọc A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tuấn A không phải cập dưỡng nuôi con chung

Anh Tuấn A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Chị Đào Thị Minh H phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002961 ngày 18/4/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T (Chị H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS TPTH;
- UBND P. Đ, Thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Long